

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT
TRI VIET SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY**

Số/No: **199**./2025/CV-TVB

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Hà Nội, ngày **30**. tháng **07**. năm 2025

Ha Noi, day .30. month .07. year 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

To: - *The State Securities Commission;*
- *Vietnam Stock Exchange;*
- *Hochiminh City Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức/ *Name of organization*: Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt/ *Tri Viet Securities Joint Stock Company*
- Mã chứng khoán/ *Stock symbol*: TVB
- Địa chỉ/ *Address*: Tầng 2, Số 142 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội/ *2rd Floor, No. 142 Doi Can, Ngoc Ha Ward, Hanoi.*
- Điện thoại/ *Tel*: 024.6273 2059 Fax: 024. 6273 2058
- E-mail: tvsc@tvsc.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt/ *The Corporate Governance Report 06 months of 2025 of Tri Viet Securities Joint Stock Company.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **30**./.**07**./2025 tại đường dẫn <http://tvsc.vn/quan-tri-doanh-nghiep/>./ *This information was published on the company's website on 30.../07/2025, as in the link: http://tvsc.vn/quan-tri-doanh-nghiep/*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*



- Tài liệu đính kèm/ Attached documents:
- Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng năm 2025/ The Corporate Governance Report 06 months of 2025.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
LEGAL REPRESENTATIVE



Nguyễn Thị Hằng/ Nguyen Thi Hang



BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(06 tháng năm 2025/ 06 months of 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

To: - The State Securities Commission;
- Vietnam Stock Exchange;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Tên công ty/ Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT/ TRI VIET SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**
- Địa chỉ trụ sở chính/ Address of head office: Tầng 2, số 142 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội./ 2nd Floor, No 142 Doi Can, Ngoc Ha Ward, Ha Noi City
- Điện thoại/ Telephone: 024.62732059 Fax: 024.62732058
- Email: tvsc@tvsc.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 1.120.970.190.000 VND
- Mã chứng khoán/ Stock symbol: TVB
- Mô hình quản trị công ty/ Governance model: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ủy ban kiểm toán thuộc HĐQT (UBKT) và Tổng Giám đốc (TGD)/ General Meeting of Shareholders (GMS), Board of Directors (BOD), Audit Committee under the Board of Director(AC) and Chief Executive Officer (CEO).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/ The implementation of internal audit: Đã thực hiện/ Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meeting, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders

(including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt	Số Nghị quyết/ Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB	07/06/2025	1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị theo nội dung Báo cáo số 01/2025/BC-HĐQT/TVB. Trong đó bao gồm báo cáo về thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2025/ <i>Approval of the Report on the 2024 activities and the 2025 plan of the Board of Directors as presented in Report No. 01/2025/BC-HĐQT/TVB. This includes the report on remuneration of the Board of Directors and the Board of Supervisors for 2024 and the proposed remuneration plan for the Board of Directors and the Board of Supervisors for 2025.</i> 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc theo nội dung Báo cáo số 02/2025/BC-TGĐ/TVB/ <i>Approval of the Report on the 2024 activities and the 2025 business plan of the Board of Management as presented in Report No. 02/2025/BC-TGĐ/TVB.</i> 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban kiểm soát theo nội dung Báo cáo số 03/2025/BC-BKS/TVB/ <i>Approval of the Report on the 2024 activities and the 2025 plan of the Board of Supervisors as presented in Report No. 03/2025/BC-BKS/TVB.</i> 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 04/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the 2024 audited financial statements as detailed in Proposal No. 04/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 5. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 05/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the 2024 profit distribution plan and the 2025 plan as detailed in Proposal No. 05/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài

			chính năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the Selection of the Audit Firm for the 2025 Financial Statements as presented in Proposal No. 06/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 7. Thông qua việc thay đổi cơ cấu, tổ chức Công ty theo nội dung Tờ trình số 07/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the changes to the company's structure and organization as presented in Proposal No. 07/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 8. Thông qua việc thay đổi tên Công ty theo nội dung Tờ trình số 08/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the change of the company's name as presented in Proposal No. 08/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 09/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the amendment and supplementation of the Company's Charter as presented in Proposal No. 09/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 10/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the amendment and supplementation of the internal regulations on corporate governance as presented in Proposal No. 10/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo nội dung Tờ trình số 11/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the amendment and supplementation of the operating regulations of the Company's Board of Directors as presented in Proposal No. 11/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 12. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo nội dung Tờ trình số 12/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the Share Issuance Plan for Charter Capital Increase as presented in Proposal No. 12/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 13. Thông qua việc triển khai các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua theo nội dung Tờ trình số 13/2025/TTr-HĐQT/TVB/ <i>Approval of the Implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders as Approved as presented in</i>
--	--	--	--

			<i>Proposal No. 13/2025/TTr-HĐQT/TVB.</i> 14. Thông qua Tờ trình số 14/2025/TTr-HĐQT/TVB về việc miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Approval of Proposal No. 14/2025/TTr-HĐQT/TVB regarding the dismissal of a member of the Board of Supervisors.</i> 15. Thông qua Tờ trình số 15/2025/TTr-HĐQT/TVB về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2028/ <i>Approval of Proposal No. 15/2025/TTr-HĐQT/TVB regarding the Dismissal and Additional Election of Board of Directors Members for the 2025–2028 Term.</i> 16. Thông qua Tờ trình số 16/2025/TTr-HĐQT/TVB về việc bổ sung nghiệp vụ Kinh doanh chứng khoán phái sinh/ <i>Approval of Proposal No 16/2025/TTr-HĐQT/TVB regarding the supplement of Derivative trading service.</i> 17. Thông qua Tờ trình số 17/2025/TTr-HĐQT/TVB về việc không phải thực hiện chào mua công khai / <i>Approval of Proposal No 17/2025/TTr-HĐQT/TVB regarding the exemption from mandatory public tender offer.</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị/ *Board of Directors*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị/ *Information about the members of the Board of Directors*

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Bà Nguyễn Thị Hằng <i>Ms. Nguyen Thi Hang</i>	Chủ tịch HĐQT/ BOD <i>Chairman</i>	Thành viên HĐQT: 15/04/2023 BOD Member: April 15 th , 2023 Chủ tịch HĐQT: 29/03/2024	

			Chairman BOD: March 29 th , 2024	
2	Ông Phạm Văn Khiêm <i>Mr. Pham Van Khiem</i>	Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent member of the BOD</i>	24/06/2022 <i>June 24th, 2022</i>	
3	Ông Trần Vũ Hoàng Sơn <i>Mr Tran Vu Hoang Son</i>	Thành viên HĐQT độc lập/ <i>Independent member of the BOD</i>	07/06/2025 <i>June 7th, 2025</i>	
4	Ông Nguyễn Đức Thanh <i>Mr. Nguyen Duc Thanh</i>	Thành viên HĐQT/ <i>BOD Member</i>	03/06/2024 <i>June 03rd, 2024</i>	07/06/2025 <i>June 7th, 2025</i>

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị/ *Meetings of the Board of Directors*

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Thị Hằng <i>Ms. Nguyen Thi Hang</i>	04/04	100%	
2	Ông Phạm Văn Khiêm <i>Mr. Pham Van Khiem</i>	04/04	100%	
3	Ông Trần Vũ Hoàng Sơn <i>Mr Tran Vu Hoang Son</i>	02/02	100%	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ <i>Appointed according to annual GMS Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 7th, 2025</i>
4	Ông Nguyễn Đức Thanh <i>Mr. Nguyen Duc Thanh</i>	0/02	0%	Lý do cá nhân và miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ <i>Personal reason và dismissed</i>

				according to annual GMS Resolution No. 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ/TVB dated June 7th, 2025
--	--	--	--	---

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc/ Supervising the Board of Management by the Board of management (BOM)

- HĐQT Công ty thực hiện giám sát hoạt động điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc liên quan đến quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đảm bảo việc tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp/ *BOD supervises the executive activities of the CEO related to the implementation process, organization, and execution of the resolutions of GMS and BOD, ensuring compliance with the Company's Charter, the Securities Law, and the Enterprise Law.*
- HĐQT tiến hành thay đổi, điều chỉnh lại nhân sự Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động Ban điều hành phát triển và hiệu quả/ *BOD makes changes and adjustments to the personnel of BOM to ensure the development and effectiveness of BOM.*
- HĐQT đưa ra các ý kiến đóng góp với Ban Tổng Giám đốc để đưa ra giải pháp kiểm soát hệ thống và quản lý doanh nghiệp. Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo, trao đổi thông tin với HĐQT để đảm bảo việc giải quyết kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền/ *BOD provides opinions to BOM to propose solutions for controlling the system and managing the business. BOM reports and exchanges information with BOD to solve timely, effectively issues that exceed their authority.*
- Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc triển khai, xây dựng nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo các Khối/ Phòng/ Ban thực hiện, báo cáo đầy đủ, kịp thời bằng văn bản đến HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có yêu cầu./ *Under the direction of BOD, BOM implements and develops specific tasks, directs the Divisions/Departments/Teams to implement, submit fully timely by written reports to the BOD about the result of performing assigned tasks, rights, both periodically and upon request.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the BOD subcommittees

- Hội đồng Quản trị rủi ro: Thực hiện kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc. Bộ phận Quản trị rủi ro hoạt động dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và báo cáo trực tiếp cho Hội đồng quản trị. Trong 06 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị rủi ro đã kịp thời đưa ra các cơ chế chính sách phù hợp để phát triển hoạt động kinh doanh/ *Risk Management Board: Inspect, review, and assess the completeness, effectiveness, and efficiency of the risk management system under BOM. The Risk Management Board operates under BOD's direction and reports directly to BOD. In 06 months of 2025, the Risk Management Board has promptly proposed appropriate policies and mechanisms to support business development.*

- Bộ phận Kiểm toán nội bộ: Đảm bảo hoạt động của Kiểm toán nội bộ; Xem xét việc tuân thủ các quy định của Công ty và các quy định pháp luật; Đánh giá việc tuân thủ các quy định về trình bày báo cáo tài chính và công bố thông tin của các báo cáo tài chính/ *Internal Audit Department: Ensure an internal auditing operation; Assess compliance with company and legal regulations; Evaluate compliance with regulations on the presentation of financial statements and the disclosure of financial report information.*
- Nhìn chung, 06 tháng đầu năm 2025, các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoạt động tuân thủ theo Điều lệ, các quy định, Quy chế của Hội đồng quản trị. Các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị đã trợ giúp Hội đồng quản trị giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh; thực hiện giám sát tính tuân thủ các quy định pháp luật của Công ty./ *In general, in 06 months of 2025, the subcommittees of BOD operated in compliance with the Charter, regulations, and BOD regulations. The subcommittees assisted BOD in supervising and checking the reasonableness, legality, honesty, and prudence in managing and conducting business operations; monitoring compliance with company regulations.*

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị/ *Resolutions of the Board of Directors*

STT No.	Số Nghị quyết <i>Resolution No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1.	01/2025/NQ-HĐQT/TVB	16/01/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty/ <i>The dismissal of company's CEO</i>	100%
2.	02/2025/NQ-HĐQT/TVB	16/01/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty/ <i>The appointment of company's CEO</i>	100%
3.	02A/2025/NQ-HĐQT/TVB	16/01/2025	Về việc phân chia quyền hạn nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật/ <i>Division of authority and responsibilities of the legal representative</i>	100%
4.	03/2025/NQ-HĐQT/TVB	24/02/2025	Về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025/ <i>Organize the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
5.	03A/2025/NQ-HĐQT/TVB	09/06/2025	Về việc thông qua mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị/ <i>Approve the remuneration of BOD member</i>	100%
6.	04A/2025/NQ-HĐQT/TVB	27/06/2025	Về việc thành lập Ủy ban kiểm toán và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán/ <i>Establish the Audit Committee and issuing its</i>	100%

			<i>operating regulations</i>	
7.	04B/2025/NQ-HĐQT/TVB	27/06/2025	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025/ <i>Choose the auditing company for the financial statement in 2025</i>	100%

III. Ban kiểm soát và Ủy ban kiểm toán/ *Board of Supervisors and Audit Committee*

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025, ĐHĐCĐ quyết định thay đổi cơ cấu, tổ chức công ty theo mô hình có UBKT trực thuộc HĐQT, không có Ban kiểm soát. Từ ngày 01/01/2025 – 07/06/2025, Ban kiểm soát vẫn đảm bảo thực hiện quyền hạn và trách nhiệm theo Điều lệ và quy định pháp luật/ *According to Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07th, 2025, GMS decided to change the company's organizational structure to a model with AC under BOD, eliminating BOS. From January 01st, 2025, to June 07th, 2025, BOS continued to fulfill its authority and responsibilities in accordance with the charter and legal regulations.*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát/ *Information about members of Board of Supervisors*

Stt/ No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of BOS</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of BOS</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Lê Thị Quý <i>Ms. Le Thi Quy</i>	Trưởng BKS <i>BOS Member</i>	Ngày bắt đầu: 03/06/2024 <i>The date becoming: June 03rd, 2024</i> Ngày kết thúc: 07/06/2025 <i>The date ending: June 6th, 2025</i>	Cử nhân kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>
2	Bà Phạm Thị Thùy <i>Ms. Pham Thi Thuy</i>	Thành viên BKS <i>BOS Member</i>	Ngày bắt đầu: 03/06/2024 <i>The date becoming: June 03rd, 2024</i> Ngày kết thúc: 07/06/2025 <i>The date ending: June 6th, 2025</i>	Cử nhân luật kinh tế <i>Bachelor of Economic Law</i>
3	Bà Nguyễn Phan Việt Trà <i>Ms. Nguyen Phan Viet Tra</i>	Thành viên BKS <i>BOS Member</i>	Ngày bắt đầu: 03/06/2024 <i>The date becoming: June 03rd, 2024</i> Ngày kết thúc: 07/06/2025	Cử nhân kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>

			The date ending: June 6 th , 2025	
--	--	--	---	--

2. Cuộc họp của BKS/ Meetings of BOS

Stt No.	Thành viên BKS Members of BOS	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Bà Lê Thị Quý Ms. Le Thi Quy	0	0%	0%	
2	Bà Phạm Thị Thùy Ms. Pham Thi Thuy	0	0%	0%	
3	Bà Nguyễn Phan Việt Trà Ms. Nguyen Phan Viet Tra	0	0%	0%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/ Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT./ Monitor and supervise the compliance with the law, adherence to the Company Charter, and the implementation of GMS and BOD resolutions.
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ./ Supervise BOD and BOM activities in managing business operations and implementing GMS resolutions.
- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính./ Checking the legality, reasonableness, honesty, and prudence in business management and operations; the systematization, consistency, and appropriateness of accounting, statistics, and financial reporting.
- Rà soát báo cáo tài chính của Công ty./ Review the Company's financial statements.
- Kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro./ Inspect and assess the effectiveness of the internal control system and risk management.
- Rà soát tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2025./ Review the legality, process, and procedures for issuing BOD resolutions in 06 months of 2025.

- Góp ý sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua./ *Provide opinion on amendments to the Company's Charter and organizational structure to submit GMS for approval.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers*

- BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD Công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty./ *BOS coordinated closely with BOD and BOM in monitoring and supervising the Company's business activities and financial situation.*
- Đại diện BKS tham gia các cuộc họp của HĐQT nhằm nắm bắt định hướng, chủ trương của HĐQT để thực thi trách nhiệm giám sát của BKS theo thẩm quyền./ *BOS representative participated in BOD meetings to understand the direction and policy of BOD to conduct BOS supervisory responsibilities within its authority.*
- HĐQT, Ban TGD đã cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của BKS; tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện quyền lợi và trách nhiệm theo qui định của pháp luật và điều lệ của Công ty./ *BOD and BOS have provided all necessary information and documents related to the management, operation, and business activities of the Company requested by BOS; Facilitate BOS in exercising its rights and responsibilities in accordance with the law and the Company's Charter.*

5. Hoạt động khác của BKS/ *Other activities of the BOS*: Không/ *None*

6. Ủy ban kiểm toán/ *Audit Committee*

Ủy ban kiểm toán được thành lập theo Nghị quyết HĐQT số 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 27/06/2025, thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của UBKT, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật/ *AC was established under Resolution No. 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB dated June 27th, 2025, and performs its functions and duties in accordance with the AC's Operating Regulations, the Company's Charter, and legal provisions.*

Stt	Thành viên UBKT <i>Members of Board of Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT <i>The date becoming/ceasing to be the member of AC</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Trần Vũ Hoàng Sơn <i>Mr. Tran Vu Hoang Son</i>	Chủ tịch UBKT <i>AC Chairperson</i>	Ngày bắt đầu: 27/06/2025 <i>The date becoming: June 27th, 2025</i>	Thạc sỹ kinh tế/ <i>Master of Economics</i>
2	Ông Phạm Văn Khiêm	Thành viên	Ngày bắt đầu: 27/06/2025	

	Mr. Pham Van Khiem	UBKT AC Member	The date becoming: June 27 th , 2025	
--	--------------------	-------------------	--	--

7. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Audit Committee

Stt No.	Thành viên UBKT Members of AC	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông Trần Vũ Hoàng Sơn Mr. Tran Vu Hoang Son	0	0%	0%	
2	Ông Phạm Văn Khiêm Mr. Pham Van Khiem	0	0%	0%	

8. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Audit Committee

UBKT của Công ty được thành lập vào ngày 27/06/2025, tính đến thời điểm chốt thông tin Báo cáo tình hình quản trị Công ty bán niên là ngày 30/06/2025, UBKT mới tiếp nhận thông tin về tình hình quản trị, kinh doanh, tài chính của Công ty và xây dựng kế hoạch thực hiện trách nhiệm giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc. Do đó, chi tiết hoạt động giám sát của UBKT sẽ được Công ty tiếp tục cập nhật tại Báo cáo tình hình quản trị năm 2025/ The Company's AC was established on June 27th, 2025. As of the cut-off date for the Half-Year Corporate Governance Report (June 30th, 2025), AC had just begun receiving information on the Company's governance, business, and financial status and was formulating a plan to carry out its supervisory responsibilities over BOD and BOM. Therefore, details on AC supervisory activities will be further updated in the Company's 2025 Annual Corporate Governance Report.

9. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/The coordination among the Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers

Kể từ thời điểm thành lập đến nay, UBKT nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện từ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc để thực hiện hoạt động giám sát thông qua việc được cung cấp các tài liệu, thông tin liên quan đến tình hình quản trị công ty, hoạt động kinh doanh cũng như các thông tin về tài chính của Công ty.

10. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other activities of the Audit Committee (if any): Không/None

IV. Ban điều hành/ Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Ông Ngô Long Giang <i>Mr Ngo Long Giang</i>	10/03/1979	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	Ngày bổ nhiệm: 16/01/2025 <i>Date of appointment: January 16th, 2025</i>
2	Ông Chu Tuấn An <i>Mr. Chu Tuan An</i>	22/08/1982	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>	Ngày bổ nhiệm: 17/06/2024 <i>Date of appointment: June 17th, 2024</i> Ngày miễn nhiệm: 16/01/2025 <i>Date of dismissal: January 16th, 2025</i>

V. Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*

STT No.	Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
1	Nguyễn Anh Đức <i>Mr. Nguyen Anh Duc</i>	01/10/1992	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>	Ngày bổ nhiệm: 05/04/2024 <i>Date of appointment: April 5th, 2024</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance*

- Đa số các thành viên HĐQT, Ban TGD, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị công ty đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty. Trong thời gian tới, các cán bộ quản lý sẽ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị Công ty theo đúng quy định của pháp luật và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền./ *Most BOD members, CEO, Chief Accountant and the person in charge of company administration have completed corporate governance training courses. In the coming time, the management staff will fully participate in corporate governance training courses in accordance with the law and competent government authorities.*

- Các thành viên Hội đồng quản trị với chuyên môn và kinh nghiệm sẵn có đã tích cực tham gia cho ý kiến tại các cuộc họp HĐQT, qua đó mỗi thành viên HĐQT đã được học hỏi thêm các kiến thức mới để có thể đóng góp nhiều hơn cho Công ty./ *BOD members with expertise and experience have actively participated in providing opinion during BOD meetings, allowing each member to acquire new knowledge and further contribute to the Company.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company*

- 1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*:** Chi tiết danh sách về người có liên quan của Công ty được nêu tại Phụ lục I và Phụ lục III đính kèm Báo cáo này/ *The list of affiliated persons of the Company is provided in Appendix I and Appendix III attached to this report.*
- 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*:** Phụ lục II (đính kèm)/ *Appendix II (Attached)*
- 3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*:** Không / *None.*
- 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects***
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)./ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).***
 - Theo Phụ lục II (đính kèm): Trong thời gian 6 tháng 2025, Công ty phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt (TVC) – Cổ đông lớn, Tổ chức có liên quan của Bà Nguyễn Thị Hằng/ *According to Appendix II (attached): During the first 6 months of 2025, the Company entered into transactions with Tri Viet Asset Management Corporation Joint Stock Company (TVC) – a major shareholder and a related organization of Ms. Nguyen Thi Hang.*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành./ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director***

(General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không/None

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không/ None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ / Share transactions of internal persons and their affiliated persons

- 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ The list of internal persons and their affiliated persons công ty: Phụ lục III (đính kèm)/ Appendix III (attached)**
- 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company**

Stt No	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt/ Tri Viet Asset Management Corporation Joint Stock Company	Công ty mẹ/ Parent Company	71.785.356	64,04%	76.674.256	68,40%	- Từ 21/01/2025 – 10/02/2025: Mua 1.000.000 cổ phiếu để tăng tỷ lệ sở hữu/ From January 21st, 2025, to February 10th, 2025: Purchasing 1.000.000 shares to increase ownership ratio. - Ngày 17/04/2025: Mua 25.000 cổ phiếu từ Ông Đặng Đình Chi để tăng tỷ lệ sở hữu/ April 17th, 2025: Purchasing 25.000 shares from Mr. Dang Dinh Chi to increase ownership ratio.

							- Từ 07/05/2025 – 21/05/2025: Mua 1.000.000 cổ phiếu để tăng tỷ lệ sở hữu/ <i>From March 7th, 2025 to March 21st, 2025: Purchasing 1.000.000 shares to increase ownership ratio.</i> - Từ 03/06/2025 – 16/06/2025: Mua 1.500.000 cổ phiếu để tăng tỷ lệ sở hữu/ <i>June 3rd, 2025 to June 16th, 2025 Purchasing 1.500.000 shares to increase ownership ratio.</i> - Từ 20/06/2025 – 18/07/2025: Mua 1.363.900 cổ phiếu để tăng tỷ lệ sở hữu/ <i>From June 20th, 2025 to July 18th, 2025: Purchasing 1.363.900 shares to increase ownership ratio.</i>
--	--	--	--	--	--	--	--

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không/ None.

Nơi nhận/ Recipients::

- Như Kính gửi/As sent;
- Lưu: HC, VP.HĐQT/ Archived: Administration Office, BOD office.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRPERSON OF BOD



Nguyễn Thị Hằng/ Nguyen Thi Hang

PHỤ LỤC I: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
APPENDIX I: THE LIST OF AFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Number/ Business Registration Number	Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming afiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing afiliated persons	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with Company
1	Nguyễn Thị Hằng Ms. Nguyen Thi Hang		Chủ tịch HĐQT - Người phụ trách quản trị kiểm thư ký Công ty/ Chairperson BOD/ Person in charge of corporate governance			15/04/2023		- Bổ nhiệm Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 15/04/2023/ Appointed as BOD member according to Resolution No. 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated April 15, 2023 ; - Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiểm Thư ký Công ty theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐQT/TVB ngày 28/06/2023/ Appointed as Person in charge of corporate governance according to Resolution No. 15/2023/NQ-HĐQT/TVB dated 28th June, 2023 ; - Bầu Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật theo Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐQT/TVB ngày 29/03/2024/ Appointed as Chairman BOD - Legal Representative according to Resolution No. 04/2024/NQ-HĐQT/TVB dated 29th March, 2024 .	Người nội bộ - Chủ tịch HĐQT Công ty mẹ/ Internal person - BOD chairperson of parent company
2	Phạm Văn Khiêm Mr. Pham Van Khiem		Thành viên HĐQT độc lập - Thành viên UBKT/ Independent BOD Member - AC Member			25/06/2022		Bầu thành viên HĐQT độc lập theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 25/06/2022; Bầu làm thành viên UBKT theo Nghị quyết số 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 27/06/2025/ Appointed as Independent BOD member according to Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 25, 2022; Appointed as AC member according to Resolution No 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB/ dated June 27, 2025	Người nội bộ/ Internal person
3	Trần Vũ Hoàng Sơn Mr Tran Vu Hoang Son		Thành viên HĐQT độc lập - Chủ tịch Ủy ban kiểm toán/ Independent BOD member - Head of AC			07/06/2025		Bổ nhiệm Thành viên HĐQT độc lập theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025, Bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán theo Nghị quyết số 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 27/06/2025/ Appointed as Independent BOD Member according to Resolution No.01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 7, 2025, Appointed as Head of AC according to Resolution 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB dated June 27, 2025	Người nội bộ/ Internal person





Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Number/ Business Registration Number	Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming afiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing afiliated persons	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with Company
4	Nguyễn Đức Thanh/ Mr. Nguyen Duc Thanh		Thành viên HĐQT/ BOD Member			03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miễn nhiệm thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOD member according to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-TVb dated June 3, 2025; Dismissed BOD member according to Resolution No 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 7, 2025	Người nội bộ/ Internal person
5	Ngô Long Giang/ Mr. Ngo Long Giang		Tổng Giám đốc - Người được ủy quyền CBTT/ CEO - Authorized person to disclose information			16/01/2025		Bổ nhiệm Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 16/01/2025; Nhận ủy quyền công bố thông tin theo Giấy ủy quyền số 02/2025/UQ-TVb ngày 20/01/2025/ Appointed CEO according to Resolution No. 02/2025/NQ-HĐQT/TVB dated January 16, 2025; Authorized to disclose information under Power of Attorney No. 02/2025/UQ-TVb dated January 20, 2025	Người nội bộ - Thành viên HĐQT Công ty mẹ/ Internal person - BOD member of parent company
6	Chu Tuấn An/ Mr. Chu Tuan An		Tổng Giám đốc CEO			17/06/2024	16/01/2025	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc theo NQ HĐQT số 15/2024/NQ-HĐQT/TVB ngày 17/06/2024; Miễn nhiệm Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 16/01/2025/ Appointed as CEO according to Resolution No. 15/2024/NQ-HĐQT/TVb dated 17th June, 2024; Dismissed CEO according to Resolution No 01/2025/NQ-HĐQT/TVB date January 16, 2025	Người nội bộ Internal person
7	Lê Thị Quý/ Ms. Le Thi Quy		Trưởng Ban Kiểm soát/ Chairman of BOS			03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOS member according to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB date 03rd June, 2024; Dismissed BOS member according to Resolution No 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07, 2025	Người nội bộ Internal person - Kế toán trưởng Công ty mẹ/ Parent Company's Chief Accountant



Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Number/ Business Registration Number	Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming afiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing afiliated persons	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with Company
8	Nguyễn Phan Việt Trà/ Ms. Nguyen Phan Viet Tra		Thành viên Ban Kiểm soát/ BOS member			03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOS member according to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB date 03rd June, 2024; Dismissed BOS member according to Resolution No 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07, 2025	Người nội bộ/ Internal person
9	Phạm Thị Thùy/ Ms. Pham Thi Thuy		Thành viên Ban Kiểm soát/ BOS member			03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOS member according to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB date 03rd June, 2024; Dismissed BOS member according to Resolution No 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07, 2025	Người nội bộ/ Internal person
10	Nguyễn Anh Đức/ Mr. Nguyen Anh Duc		Kế toán trưởng/ Chief Accountant			05/04/2024		Bổ nhiệm Kế toán trưởng theo Nghị quyết HĐQT số 07/2024/NQ-HĐQT/TVB ngày 05/04/2024/ Appointed as Chief Accountant according to Resolution No. 07/2024/NQ-HĐQT/TVB dated 5th, April, 2024	Người nội bộ/ Internal person
11	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt/ Tri Viet Asset Management Corporation Joint Stock Company	037C156866							Công ty mẹ/ Parent company
12	Phan Thị Thu Hà/ Ms Phan Thi Thu Ha					14/06/2025			Thành viên HĐQT độc lập Công ty mẹ/ Independent BOD member of Parent company

Phụ lục II: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Appendix II: Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. * date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt (TVC) Tri Viet Asset Management Corporation Joint Stock Company	Công ty mẹ Parent company	0106065776 20/12/2012 Sở KH&ĐT Hà Nội/ Hanoi Department for Planning and Investment (DPI)	Số 142 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội No. 142 Doi Can Street, Doi Can Ward, Ba Dinh District, Ha Noi City	01/01/2025-30/06/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp This transaction is not required approval from GMS and BOD as regulation Article 167 of Law On	Phí lưu ký chứng khoán/ Custodian fee: 4.365.469 đồng	
							Phí mua, bán chứng khoán/ Purchasing, selling securities fee: 16.641.914 đồng	
							Phí chuyển khoản/ Transfer fee: 0 đồng	
							Lãi tiền gửi trên tài khoản chứng khoán/ Interest on the securities account: 1.208.462 đồng	



						<i>Enterprises</i>	Phí hợp đồng đại lý thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình/ <i>Payment for the share</i> <i>repurchase agency contract:</i> 30.000.000 đồng	
--	--	--	--	--	--	--------------------	--	--



PHỤ LỤC III: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Appendix III: The list of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Mã CK Securities Code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty / người nội bộ Relationsh ip with Company	Loại hình Giấy NSH (*) Issue	Số Giấy NSH No. of issue	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing affiliated persons	Lý do Reason	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	TVB	Nguyễn Thị Hằng/ Ms. Nguyen Thi Hang		Chủ tịch HĐQT - Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty/ Chairman BOD/ Person in charge of corporate governance		CCCD					50.000	0,04%	15/04/2023		- Bổ nhiệm Thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-DHĐCB/TVB ngày 15/04/2023/ Appointed as BOD member according to Resolution No. 01/2023/NQ-DHĐCB/TVB dated April 15, 2023; - Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐQT/TVB ngày 28/06/2023/ Appointed as Person in charge of corporate governance according to Resolution No. 15/2023/NQ-HĐQT/TVB dated 28th June, 2023; - Bầu Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty theo Nghị quyết HĐQT số 04/2024/NQ-HĐQT/TVB ngày 29/03/2024/ Appointed as Chairman BOD - Legal Representative according to Resolution No. 04/2024/NQ-HĐQT/TVB dated 29th March, 2024.	
1.01	TVB	Nguyễn Đình Hùng/ Mr. Nguyen Dinh Hung			Bố đẻ/ Father	CCCD					0	0%				
1.02	TVB	Tiền Thị Thành/ Ms. Tien Thi Thanh			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD					0	0%				
1.03	TVB	Nguyễn Thị Khuê/ Ms. Nguyen Thi Khue			Chị gái/ Sister	CCCD					0	0%				
1.04	TVB	Nguyễn Văn Tiến/ Mr. Nguyen Van Tien			Anh Trai/ Brother	CCCD					0	0%				
1.05	TVB	Nguyễn Thanh Quang/ Mr. Nguyen Thanh Quang			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
1.06	TVB	Nguyễn Thị Lan/ Ms. Nguyen Thi Lan			Em gái/ Sister	CCCD					0	0%				
1.07	TVB	Vũ Hồng Hải/ Mr. Vu Hong Hai			Chồng/ Husband	CCCD					0	0%				
1.08	TVB	Vũ Hồng Đăng/ Mr. Vu Hong Dang			Con trai/ Son	CCCD					0	0%				
1.09	TVB	Đỗ Thị Đàm/ Ms. Do Thi Dam			Mẹ chồng/ Mother in law	CCCD					0	0%				
1.10	TVB	Nguyễn Tiến Dũng/ Mr. Nguyen Tien Dung			Anh rể/ Brother in law	CCCD					0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities Code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty / người nội bộ Relationship with Company	Loại hình Giấy NSH (*) Issue	Số Giấy NSH No. of issue	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing affiliated persons	Lý do Reason	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.11	TVB	Phan Thị Đây/ Ms. Phan Thi Day			Chị Dâu/ Sister in law	CCCD					0	0%				
1.12	TVB	Trương Thị Phương/ Ms. Trương Thị Phương			Em dâu/ Sister in law	CCCD					0	0%				
1.13	TVB	Đào Hùng Mạnh/ Mr. Đào Hùng Mạnh			Em rể/ Brother in law	CCCD					0	0%				
1.14	TVB	Vũ Thị Hồng Nhung/ Ms. Vũ Thị Hồng Nhung			Em chồng/ Sister in law	CCCD					0	0%				
1.15	TVB	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt/ Tri Viet Asset Management Corporation Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ/ Related organization of internal person	ĐKKD					#####	68,40%				Số lượng cổ phiếu cuối kỳ lấy tại ngày 18/07/2025/ Number of shares owned at the end of the period dated July 18, 2025
2	TVB	Phạm Văn Khiêm/ Mr. Phạm Văn Khiêm		Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên UBKT/ Independent BOD Member, AC Member		CCCD					0	0%	25/06/2022		Bầu thành viên HĐQT độc lập theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCD/TVB ngày 25/06/2022; Bầu làm thành viên UBKT theo Nghị quyết số 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 27/06/2025/ Appointed as Independent BOD member according to Resolution No. 01/2022/NQ-ĐHĐCD/TVB dated June 25, 2022; Appointed as AC member according to Resolution No 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB/ dated June 27, 2025	
2.01	TVB	Phạm Thị Tâm/ Ms. Phạm Thị Tâm			Mẹ đẻ/ Mother	CCCD					0	0%				
2.02	TVB	Phạm Văn Đan/ Mr. Phạm Văn Đan			Bố đẻ/ Father						0	0%				Đã mất Died
2.03	TVB	Phạm Quang Thao/ Mr. Phạm Quang Thao			Anh trai/ Brother	CCCD					0	0%				
2.04	TVB	Phạm Văn Thúc/ Mr. Phạm Văn Thúc			Anh trai/ Brother	CCCD					0	0%				
2.05	TVB	Hà Thị Hằng/ Ms. Hà Thị Hằng			Vợ/ Wife	CCCD					0	0%				
2.06	TVB	Phạm Hoa Đường/ Ms. Phạm Hoa Đường			Con trai/ Son	CCCD					0	0%				
2.07	TVB	Hà Tân Cường/ Mr. Hà Tân Cường			Bố vợ/ Father in law						0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities Code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty / người nội bộ Relationship with Company	Loại hình Giấy NSH (*) Issue	Số Giấy NSH No. of issue	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing affiliated persons	Lý do Reason	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.08	TVB	Hà Thị Cẩm/ Ms. Ha Thi Cam			Mẹ vợ/ Mother in law	CCCD					0	0%				
3	TVB	Trần Vũ Hoàng Sơn/ Mr Tran Vu Hoang Son		Thành viên HĐQT độc lập/Chủ tịch Ủy ban kiểm toán/ Independent BOD Member/ Head of AC		CCCD					0	0%	07/06/2025		Bổ nhiệm Thành viên HĐQT độc lập theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025, Bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán theo Nghị quyết số 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 27/06/2025/ Appointed as Independent BOD Member according to Resolution No.01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07, 2025, Appointed as Head of AC according to Resolution 04A/2025/NQ-HĐQT/TVB dated June 27, 2025	
3.01	TVB	Trần Vũ Minh Hiếu/ Mr Tran Vu Minh Hieu			Cha/ Father	CCCD					0	0%				
3.02	TVB	Nguyễn Thị Hồng Minh/ Ms Nguyen Thi Hong Minh			Mẹ/ Mother						0	0%				(Đã mất)
3.03	TVB	Nguyễn Thị Thanh Vân/ Ms Nguyen Thi Thanh Van			Vợ/ Wife	CCCD					0	0%				
3.04	TVB	Ngô Thị Minh Trang/ Ms Ngo Thi Minh Trang			Chị gái/ Sister	CCCD					0	0%				
3.05	TVB	Trần Vũ Hoàng Tùng/ Mr Tran Vu Hoang Tung			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
3.06	TVB	Trần Minh Dương/ Mr Tran Minh Duong			Con/ Son	CCCD					0	0%				
3.07	TVB	Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế Tín Nghĩa/ Tin Nghia International Investment Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ Related organization of internal person	ĐKKD					0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities Code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty / người nội bộ Relationship with Company	Loại hình Giấy NSH (*) Issue	Số Giấy NSH No. of issue	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing affiliated persons	Lý do Reason	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4	TVB	Nguyễn Đức Thanh/ Mr. Nguyen Duc Thanh		Thành viên HĐQT/ BOD Member		CCCD					0	0%	03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-DHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miễn nhiệm thành viên HĐQT theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-DHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOD member according to Resolution No. 01/2024/NQ-DHĐCĐ-TV dated June 3, 2025; Dismissed BOD member according to Resolution No 01/2025/NQ-DHĐCĐ/TVB dated June 7, 2025	
4.01	TVB	Vũ Thanh Sương/ Mr. Vu Thanh Suong			Me đẻ/ Mother	CCCD					0	0%				
4.02	TVB	Vũ Quốc Lộc/ Mr. Vu Quoc Loc			Anh rể/ Brother in law						0	0%				Quốc tịch Mỹ/ USA Nation
4.03	TVB	Nguyễn Thanh Hương/ Ms. Nguyen Thanh Huong			Chị gái/ Sister						0	0%				Quốc tịch Mỹ/ USA Nation
4.04	TVB	Nguyễn Đức Minh/ Mr. Nguyen Duc Minh			Con trai/ Son	CCCD					0	0%				
5	TVB	Ngô Long Giang/ Mr Ngo Long Giang		Tổng Giám đốc - Người được ủy quyền CBTT/ CEO - Authorized person to disclose information		CCCD					0	0%	16/01/2025		Bổ nhiệm Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 16/01/2025; Nhận ủy quyền công bố thông tin theo Giấy ủy quyền số 02/2025/UQ-TV B ngày 20/01/2025/ Appointed CEO according to Resolution No. 02/2025/NQ-HĐQT/TVB dated January 16, 2025; Authorized to disclose information under Power of Attorney No. 02/2025/UQ-TV B dated January 20, 2025	
5.01	TVB	Ngô Mạnh Long/ Mr Ngo Manh Long			Bố đẻ/ Father	CCCD					0	0%				
5.02	TVB	Lê Thanh Liên/ Ms Le Thanh Lien			Me đẻ/ Mother	CCCD					0	0%				
5.03	TVB	Ngô Đức Minh/ Mr Ngo Duc Minh			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
5.04	TVB	Nguyễn Thị Minh Hằng/ Ms Nguyen Thi Minh Hang			Em dâu/ Sister in law	CCCD					0	0%				
5.05	TVB	Ngô Minh Anh/ Ms Ngo Minh Anh			Con gái/ Daughter	Hộ chiếu					0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities Code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty / người nội bộ Relationsh ip with Company	Loại hình Giấy NSH (*) Issue	Số Giấy NSH No. of issue	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing affiliated persons	Lý do Reason	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5.06	TVB	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý tài sản Tri Việt/ Tri Viet Asset Management Corporation Joint Stock Company			Tổ chức có liên quan của người nội bộ/ Related organization of internal person	ĐKKD					#####	68,40%				Số lượng cổ phiếu cuối kỳ lấy tại ngày 18/07/2025/ Number of shares owned at the end of the period dated July 18, 2025
6	TVB	Chu Tuấn An/ Mr. Chu Tuan An		Tổng Giám đốc/ CEO		CCCD					0	0%	17/06/2024	16/01/2025	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc theo NQ HĐQT số 15/2024/NQ-HĐQT/TVB ngày 17/06/2024; Miễn nhiệm Tổng Giám đốc theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT/TVB ngày 16/01/2025/ Appointed as CEO according to Resolution No. 15/2024/NQ-HĐQT/TVC dated 17th June, 2024; Dismissed CEO according to Resolution No 01/2025/NQ-HĐQT/TVB date January 16, 2025	
6.01	TVB	Nguyễn Thị Minh Hải/ Ms. Nguyen Thi Minh Hai			Vợ/ Wife	CCCD					0	0%				
6.02	TVB	Chu Lương Tuấn Minh/ Mr. Chu Luong Tuan Minh			Con trai/ Son						0	0%				Còn nhỏ /Still young
6.03	TVB	Chu Đức Anh/ Mr. Chu Duc Anh			Con trai/ Son						0	0%				Còn nhỏ/ Still young
6.04	TVB	Chu Đức Dũng/ Mr. Chu Duc Dung			Con trai/ Son						0	0%				Còn nhỏ/ Still young
6.05	TVB	Chu Văn Điều/ Mr. Chu Van Dieu			Bố/ Father	CCCD					0	0%				
6.06	TVB	Trần Thị Bích Lan/ Ms. Tran Thi Bich Lan			Mẹ/ Mother	CCCD					0	0%				
6.07	TVB	Chu Tuấn Linh/ Mr. Chu Tuan Linh			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
6.08	TVB	Nguyễn Duy Đức/ Mr. Nguyen Duy Duc			Bố vợ/ Father in law	CMND					0	0%				
6.09	TVB	Phạm Thị Minh/ Ms. Phạm Thi Minh			Mẹ vợ/ Mother in law	CMND					0	0%				

Stt No.	Mã CK Securities Code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty / người nội bộ Relationship with Company	Loại hình Giấy NSH (*) Issue	Số Giấy NSH No. of issue	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing affiliated persons	Lý do Reason	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7	TVB	Lê Thị Quý/ Ms. Le Thi Quy		Trưởng Ban Kiểm soát/ Head of BOS		CCCD					0	0%	03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miên nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOS member according to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB date 03rd June, 2024; Dismissed BOS member according to Resolution No 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07, 2025	
7.01	TVB	Lê Hữu Thuận/ Mr. Le Huu Thuan			Bố đẻ/ Father	CCCD					0	0%				
7.02	TVB	Nguyễn Thị Dư/ Ms. Nguyen Thi Du			Me đẻ/ Mother	CCCD					0	0%				
7.03	TVB	Vũ Đức Châm/ Mr. Vu Duc Cham			Bố chồng/ Father in law	CCCD					0	0%				
7.04	TVB	Vũ Thị Hoét/ Ms. Vu Thi Hoet			Me chồng/ Mother in law	CCCD					0	0%				
7.05	TVB	Vũ Đức Chiến/ Mr. Vu Duc Chien			Chồng/ Husband	CCCD					0	0%				
7.06	TVB	Vũ Đức Thắng/ Mr. Vu Duc Thang			Con trai/ Son	CCCD					0	0%				
7.07	TVB	Vũ Thị Hà My/ Ms. Vu Thi Ha My			Con gái/ Daughter						0	0%				Còn nhỏ/ Still young
7.08	TVB	Lê Hữu Thanh/ Mr. Le Huu Thanh			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
7.09	TVB	Trần Thị Anh/ Ms. Tran Thi Anh			Em dâu Sister in law	CCCD					0	0%				
7.10	TVB	Lê Hữu Giang/ Mr. Le Huu Giang			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
8	TVB	Nguyễn Phan Việt Trà/ Ms. Nguyen Phan Viet Tra		Thành viên BKS/ BOS Member	Người nội bộ/ Internal person	CCCD					0	0%	03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miên nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOS member according to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB date 03rd June, 2024; Dismissed BOS member according to Resolution No 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07, 2025	
8.01	TVB	Nguyễn Minh Thành/ Mr. Nguyen Minh Thanh			Bố ruột/ Father	CCCD					0	0%				



Stt No.	Mã CK Securities Code	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Mối quan hệ đối với công ty / người nội bộ Relationship with Company	Loại hình Giấy NSH (*) Issue	Số Giấy NSH No. of issue	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of becoming affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ceasing affiliated persons	Lý do Reason	Ghi chú Note
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
8.02	TVB	Phan Thị Nam/ Ms. Phan Thi Nam			Mẹ ruột/Mother	CCCD					0	0%				
8.03	TVB	Nguyễn Phan Bảo Thy/ Ms. Nguyen Phan Bao Thy			Em ruột/ Sister	CCCD					0	0%				
8.04	TVB	Nguyễn Minh Lộc/ Mr. Nguyen Minh Loc			Em ruột/ Brother						0	0%				Còn nhỏ/ Still young
9	TVB	Phạm Thị Thùy/ Ms. Pham Thi Thuy		Thành viên BKS/ BOS Member	Người nội bộ Internal person	CCCD					0	0%	03/06/2024	07/06/2025	Bầu thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 03/06/2024; Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 07/06/2025/ Appointed as BOS member according to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ/TVB date 03rd June, 2024; Dismissed BOS member according to Resolution No 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/TVB dated June 07, 2025	
9.01	TVB	Phạm Văn Thùy/ Mr. Pham Van Thuy			Bố ruột/ Father	CCCD					0	0%				
9.02	TVB	Nguyễn Thị Hân/ Ms. Nguyen Thi Han			Mẹ ruột/ Mother	CCCD					0	0%				
9.03	TVB	Phạm Huy Hoàng/ Mr. Pham Huy Hoang			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
10	TVB	Nguyễn Anh Đức/ Mr. Nguyen Anh Duc			Kế toán trưởng/ Chief Accountant	CCCD					0	0%	05/04/2024		Bổ nhiệm Kế toán trưởng theo Nghị quyết HĐQT số 07/2024/NQ-HĐQT/TVB ngày 05/04/2024/ Appointed as Chief Accountant according to Resolution No. 07/2024/NQ-HĐQT/TVB dated 5th, April, 2024	
10.01	TVB	Nguyễn Văn Đăng/ Mr. Nguyen Van Dang			Bố Father	CCCD					0	0%				
10.02	TVB	Trần Thị Phương/ Ms. Tran Thi Phuong			Mẹ/ Mother	CCCD					0	0%				
10.03	TVB	Nguyễn Quang Đạo/ Mr. Nguyen Quang Dao			Em trai/ Brother	CCCD					0	0%				
10.04	TVB	Nguyễn Thị Nhung/ Ms. Nguyen Thi Nhung			Em dâu/ Sister in law	CCCD					0	0%				